

Bản án số: 04/2019/HSST
Ngày: 28-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI - TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Thanh Vân

- Bà Đinh Thị Thanh Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/HSST ngày 22-01-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 11-02-2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Q (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam

Sinh ngày 26 tháng 10 năm 1974, tại Yên Bái;

Trú tại: Thôn M, xã L, thành phố Y, tỉnh Yên Bái;

Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ văn hoá: 10/12;

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Minh C và bà: Nguyễn Thị T

Vợ: Nguyễn Thị S (tên gọi khác: Nguyễn Thị H)

Và 02 con (lớn SN 1994, nhỏ SN 2001)

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22-5-2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Nguyễn Thị S (tức H), sinh năm 1973 – có mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã L, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

* Người làm chứng:

- Nguyễn Tiến L, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã L, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

- Trần Văn P, sinh năm: 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã L, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

- Lê Văn H1, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 24a, phường NP, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

- Trần Đại P1, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, phường YT, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

* Người chứng kiến:

- Nguyễn Văn Lưu: Thôn Minh Đức, xã Tuy Lộc, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Q là đối tượng nghiện ma túy để có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân, Q đã ba lần mua ma túy của một người đàn ông tên là T1 tại khu vực dốc km10 thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái với tổng số tiền 8.000.000 đồng được 04 gói được gói bằng nilon màu đen, sau đó mang về chia ra thành nhiều gói nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Cụ thể như sau:

Nguyễn Minh Q đã bán cho Trần Văn P 02 lần:

Lần thứ nhất: Vào ngày 10-5-2018, Nguyễn Minh Q đang ở nhà thì Trần Văn P gọi vào điện thoại di động nhãn hiệu Gionee có số thuê bao 01277.195.942 của Q hỏi mua 01 gói hêrôin. Q đồng ý và hẹn P đến khu vực cổng vào nhà Q để trao đổi. Tại đây, Q đã bán cho P 01 gói hêrôin được đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu với giá 200.000đồng. Sau khi mua được hêrôin P đi đâu Q không biết.

Lần thứ hai: Vào ngày 14-5-2018, Trần Văn P gọi vào điện thoại di động nhãn hiệu Gionee có số thuê bao 01277.195.942 của Q hỏi mua 01 gói hêrôin. Q đồng ý và hẹn P đến khu vực cổng vào nhà Q để trao đổi. Tại đây, Q đã bán cho P 01 gói hêrôin được đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu với giá 200.000đồng. Sau khi mua được hêrôin P đi đâu Q không biết.

Nguyễn Minh Q bán cho Nguyễn Tiến L 06 lần (trong đó có hai lần L đi cùng Lê Văn H1):

Lần thứ nhất: vào ngày 11-5-2018, Nguyễn Tiến L gọi vào điện thoại di động nhãn hiệu Gionee có số thuê bao 01277.195.942 của Q hỏi mua 01 gói hêrôin. Q đồng ý và hẹn L đến khu vực cổng vào nhà Q để trao đổi. Sau đó Q ra địa điểm hẹn thì thấy L đi cùng với Lê Văn H1. Tại đây, Q đã bán cho L 01 gói hêrôin được đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu với giá 200.000đồng. Sau khi mua được hêrôin L, H1 đi đâu Q không biết.

Lần thứ hai: vào khoảng 12 giờ ngày 14-5-2018, Lê Văn H1 gọi vào điện thoại di động nhãn hiệu Gionee có số thuê bao 01277.195.942 của Q hỏi mua 01 gói hêrôin. Q đồng ý và hẹn H1 đến khu vực cổng vào nhà Q để trao đổi. Sau đó Q ra địa điểm hẹn thì H1 và L đang đợi. Tại đây, Q đã bán cho H1 01 gói hêrôin được đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu với giá 200.000đồng. Sau khi mua được hêrôin L, H1 đi đâu Q không biết.

Lần thứ ba: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18-5-2018, Nguyễn Minh Q đang ở nhà thì Nguyễn Tiến L gọi điện hỏi mua 01 gói hêrôin. Q đồng ý và hẹn L đến khu vực cổng vào nhà Q để trao đổi. Tại đây, Q đã bán cho L 01 gói hêrôin được đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu với giá 200.000đồng. Sau khi mua được hêrôin L đi đâu Q không biết.

Lần thứ tư: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 20-5-2018, Nguyễn Tiến L gọi điện hỏi mua 01 gói hêrôin. Q đồng ý và hẹn Long đến khu vực xưởng gạch gần nhà Q để trao đổi. Tại đây, Q đã bán cho L 01 gói hêrôin được đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu với giá 200.000đồng. Sau khi mua được hêrôin L đi đâu Q không biết.

Lần thứ năm: Vào khoảng 13 giờ, ngày 21-5-2018, Nguyễn Tiến L gọi điện hỏi mua 01 gói hêrôin. Q đồng ý và hẹn L đến khu vực cổng nhà Q để trao đổi. Tại đây, Q đã bán cho L 01 gói hêrôin được đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu với giá 200.000đồng. Sau khi mua được hêrôin L đi đâu Q không biết.

Lần thứ sáu: Vào khoảng 14 giờ, ngày 22-5-2018, Nguyễn Tiến L gọi điện hỏi mua 01 gói hêrôin. Q đồng ý và hẹn L đến khu vực cổng nhà Q để trao đổi. Tại đây, Q đã bán cho L 01 gói hêrôin được đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu với giá 200.000đồng. Sau khi mua được hêrôin L đi đâu Q không biết.

Bán cho Lê Văn H1 và Trần Đại P1 03 lần:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 20-5-2018, Lê Văn H1 gọi điện hỏi mua 01 gói hêrôin. Q đồng ý và hẹn H1 đến khu vực bãi dậu gần nhà Q

để trao đổi. Sau khi ra địa điểm hẹn thì thấy H1 đi cùng Trần Đại P1. Tại đây, Q đã bán cho H1 01 gói hêrôin được đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu với giá 200.000đồng. Sau khi mua được hêrôin H1 và P1 đi đâu Q không biết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 19 giờ, ngày 21-5-2018, Lê Văn H1 gọi điện hỏi mua 01 gói hêrôin. Q đồng ý và hẹn H1 đến khu vực gần nhà Q để trao đổi. Sau khi ra địa điểm hẹn thì thấy H1 đi cùng Trần Đại P1. Tại đây, Q đã bán cho H1 01 gói hêrôin được 190.000đồng. Sau khi mua được hêrôin H1 và P1 đi đâu Q không biết.

Lần thứ ba: Vào khoảng 16 giờ ngày 22-5-2018, Lê Văn H1 gọi điện hỏi mua một gói hêrôin và hẹn Q ra khu vực gần trường tiểu học xã Tuy Lộc, thành phố Yên Bái để trao đổi. Sau đó Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21V8-0895 ra địa điểm hẹn thì thấy H1 đi cùng Trần Đại P1. Tại đây, Q đã bán cho H1 và P1 01 gói ma túy với giá 200.000đồng, đồng thời H1 trả cho Q 10.000đồng tiền mua nợ ma túy ngày 21-5-2018 thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Thu giữ của Nguyễn Minh Q 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là hêrôin (có trọng lượng 0,06 gam là ma túy, loại hêrôin); 210.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Gionee có số thuê bao 01277.195.942; 01 xe mô tô biển kiểm soát 21V8-0895 màu đen; thu giữ của Trần Đại P1: 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là hêrôin (có trọng lượng 0,015 gam là ma túy, loại hêrôin).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Minh Q cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái đã thu giữ 01 lọ nhựa màu trắng có chữ vitamin B1 bên trong có 28 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong các đoạn ống nhựa này đều có chứa chất bột nén màu trắng (có trọng lượng 1,69 gam là ma túy, loại hêrôin); 1.400.000đồng; 01 chứng minh nhân dân số 060572185 mang tên Nguyễn Minh Q và 01 đăng ký xe mô tô số 037994 mang tên Bùi Văn M.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi mua bán ma túy như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSTP ngày 25-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Q định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251, điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Đề nghị xử lý vật chứng theo Q định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Q định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái và Công an tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Minh Q đã 02 lần bán 02 gói ma túy cho Trần Văn P được 400.000 đồng; 02 lần bán cho Nguyễn Tiến L cùng Lê Văn H1 02 gói ma túy được 400.000đồng; 04 lần bán 04 gói ma túy cho Nguyễn Tiến L được 800.000đồng; 03 lần bán 03 gói ma túy cho Lê Văn H1 và Trần Đại P1 được 600.000đồng và tàng trữ 1,75 gam ma túy, loại hêrôin mục đích để sử dụng và bán. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc Quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an

toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển của giống nòi. Hành vi phạm tội của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ và lên án và cũng là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân: Bị cáo là người có sức khỏe, có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, song do sống buông thả nên bị cáo sớm lao vào con đường nghiện chất ma túy và đi mua ma túy về bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Khi Quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo và tự thú về hành vi phạm tội trước đó của mình; bị cáo có bố là người có công với nước (được tặng Huân chương kháng chiến) để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần phạt bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với Trần Văn P, Nguyễn Tiến L, Lê Văn H1 là đối tượng nghiện đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng. Xét hành vi của P, L, H1 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

[8] Đối với Trần Đại P1: Ngày 19-01-2018, Công an thành phố Yên Bái ra Quyết định xử phạt hành chính số 50 đối với Trần Đại P1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái chưa thực hiện được việc tổng đạt Quyết định cho Phú do Phú không có mặt tại địa phương, theo Điều 70 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thuộc trường hợp người vi phạm trốn tránh không nhận Quyết định xử phạt và được coi là Quyết định đã được giao. Đến ngày 22-5-2018, Trần Đại P1 tàng trữ 0,015 gam hêrôin đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên cần kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái xem xét, khởi tố vụ án.

[9] Đối với người đàn ông tên là T đã bán ma túy cho Nguyễn Minh Q, do Q không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ căn cứ để điều tra xử lý trong vụ án này.

[10] Về vật chứng:

- Đối với 0,06 gam hêrôin thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã sử dụng vào việc giám định, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 0,015 gam hêrôin thu giữ của Trần Đại P1 cơ quan điều tra đã sử dụng vào việc giám định, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 0,15 gam hêrôin trích từ 1,69 gam hêrôin thu giữ của Nguyễn Minh Q cơ quan điều tra đã sử dụng vào việc giám định, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 1,54 gam hêrôin được niêm phong trong một phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành mặt trước có ghi: “Vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Minh Q tại thôn Minh Long, xã Tuy Lộc, thành phố Yên Bái ngày 22-5-2018” sau khi trích mẫu giám định mặt sau có 04 hình dấu tròn đỏ và chữ ký của những người tham gia niêm phong và 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 01 lọ nhựa, các đoạn ống nhựa màu trắng, 02 mảnh giấy gói xét thấy có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động loại bàn phím nhân hiệu GIONEE màu xanh, đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Minh Q, có số thuê bao: 01277.195.942 xét thấy có liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.610.000đ thu giữ của bị cáo xét thấy trong đó có 1.010.000đ có liên quan đến tội phạm cần tịch thu vào ngân sách nhà nước còn lại 600.000đ không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 21V8-0895 màu đen xám đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Minh Q là phương tiện dùng vào việc phạm tội, tuy nhiên đây là tài sản của chị Nguyễn Thị S, chị S không biết bị cáo dùng xe mô tô của mình vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái đã trả lại cho chị Nguyễn Thị S là phù hợp.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân số 060572185 mang tên Nguyễn Minh Q xét thấy không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 1.190.000 đồng (một triệu một trăm chín mươi ngàn đồng) do bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội mà có.

[11] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Q ết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 22-5-2018.

3. Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Nguyễn Minh Q 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng

- Tịch thu tiêu huỷ: 1,54 gam hêrôin được niêm phong trong một phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành mặt trước có ghi: “Vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Minh Q tại thôn Minh Long, xã Tuy Lộc, thành phố Yên Bái ngày 22-5-2018” sau khi trích mẫu giám định mặt sau có 04 hình dấu tròn đỏ và chữ ký của những người tham gia niêm phong và 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 01 lọ nhựa, các đoạn ống nhựa màu trắng, 02 mảnh giấy gói.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 1.010.000 đồng thu giữ của Nguyễn Minh Q và 01 điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu GIONEE màu xanh, đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Minh Q, có số thuê bao: 01277.195.942.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Q số tiền 600.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân số 060572185 mang tên Nguyễn Minh Q.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 1.190.000 đồng (một triệu một trăm chín mươi ngàn đồng) do bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội mà có.

5. Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xem xét khởi tố đối với Trần Đại P1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

6. Về án phí: bị cáo Nguyễn Minh Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSNDTP Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- Công an TP Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS thành phố Yên Bái;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu HS (2), TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Phụng